

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 29/09/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY- TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà: Bùi Thị Hiền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Khánh.

Nghề nghiệp: giáo viên.

Nơi công tác: Trường THPT Lạc Thủy A, huyện Lạc Thủy, Hòa Bình.

2. Ông: Vũ Xuân Hải.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: UBND xã Khoan Dụ, huyện Lạc Thủy, Hòa Bình.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Đỗ Thị Thanh Hoa – Cán bộ tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Văn L - sinh ngày 12/7/2000.

Nơi đăng ký HKTT: xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Trú tại: thôn Đ, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: không.

Con ông: không xác định và bà: Bùi Thị P, SN: 1972.

Tiền sự: 01 (một) ngày 22/7/2016 Công an xã Yên Bồng xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về tội trộm cắp tài sản; Tiền án: không.

Tạm giữ từ ngày 30/09/2016 đến ngày 03/10/2016 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Thủy. Hiện bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 15 ngày 03/07/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại:

Anh Nguyễn Minh C – (vắng mặt)

Trú tại: thôn L, xã K, huyện L, Hòa Bình.

3. Người đại diện hợp pháp – bào chữa cho bị cáo Bùi Văn L:

Bà Bùi Thị Ph – Sinh năm 1972.

Trú tại: thôn Đ, xã Y, huyện L, Hòa Bình. (có mặt)

4. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: không.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Văn L bị viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Ngày 28/09/2016 Nguyễn Văn K là người làm thuê cho xưởng cơ khí của anh Nguyễn Minh C có nói với Bùi Văn L là “Xưởng cơ khí tao làm trên Khoan Dụ tối không có người ngủ trông”. K và L ngầm hiểu ý nhau đến đó trộm cắp tài sản, nên khoảng 20 giờ ngày 29/09/2016 Nguyễn Văn K đang ở nhà thì nhận được cuộc điện thoại của L với nội dung: “Rủ K sang nhà L chơi”. K đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DE TECH ESPERO màu xanh, BKS 35N2-9047 là xe của ông Nguyễn Văn S đi sang nhà bà T ở thôn Đ, xã Y để chơi. Khoảng 10 phút sau thì L có rủ K đi trộm cắp tài sản như đã bàn trước đó. K điều khiển xe mô tô BKS 35 N2-9047 trở L lên ngã ba Bến Chải sau đó rẽ trái vào nhà thờ Khoan Dụ để quan sát, sau đó quay xe lên quán nước của chị L1 ở khu 3, thị trấn Chi Nê ngồi chơi.

Khoảng 15 phút sau K bảo L đi về, khi đến ngã ba Bến Chải thuộc thôn Liên Hồng 2 thì L hỏi K: “có vào không hay về” K hiểu ý là vào xưởng để trộm cắp tài sản nên đã điều khiển xe đi vào xưởng cơ khí, cách xưởng khoảng 05 mét dừng lại tắt xe. L bảo K đưa điện thoại di động cho L để soi đường, rồi L cầm điện thoại đi vào phía cửa chính của xưởng cơ khí, rồi đi ra ngách phụ. L kéo cửa đi vào bên trong (vì lúc chiều trước khi đi làm về K đã mở chốt cửa), K cùng đi vào theo. Khi vào trong L nhìn thấy một chiếc máy tính xách tay nên đã lấy và cầm trên tay thấy vậy K bảo L đừng lấy và cầm bỏ lại trên bàn. Sau đó L nhìn thấy 01 chiếc máy cắt cầm tay và máy hàn, nên L đã đưa máy di động lại cho K bảo K soi sáng để L quấn dây hàn vào máy hàn. K và L kéo máy hàn, máy cắt ra khỏi xưởng và cùng bê máy hàn và máy cắt ra để dưới đất cách chỗ dựng xe

máy. Sau đó L quay vào bên trong xưởng cơ khí lấy 01 máy tính xách tay và đi ra khép cửa lại.

Cả hai chở số tài sản chiếm đoạt được về Yên Bồng, K điều khiển xe mô tô trở L ngồi sau ôm máy hàn, máy cắt, máy tính xách tay về nhà bà T cả hai bê máy hàn xuống sân, L bảo K ra ngoài cổng để chờ, L bỏ máy hàn, dây hàn và máy cắt vào bao tải rồi bảo K đi lên Chi Nê để bán. Sau đó cả hai bê bao tải để vào chỗ đèo hàng ở giữa xe máy. L lái xe chở K đi đến sân vận động huyện Lạc Thủy L bảo K xuống xe chờ L, rồi K đi bộ ra quán nước của chị L1 chờ L. L mang máy hàn, máy cắt đến cửa hàng nhôm kính của anh Nguyễn Văn Đ trước cửa Ngân hàng nông nghiệp huyện Lạc Thủy bán được 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) anh Nguyễn Văn Đ không biết đây là tài sản do K và L trộm cắp mà có. Sau đó L quay lại quán nước chị L1, nơi K đang ngồi chờ và nói với K bán được 500.000 đồng, đổ xăng hết 30.000 đồng, L chia cho K 220.000 đồng. Sau đó K chở L về nhà bà T, trên đường về L bảo K “mai lên Phú Thành bán máy tính xách tay rồi chia nhau”. K vay L 400.000 đồng rồi đi về nhà ngủ.

Ngày 30/09/2016 L cho máy tính xách tay vào ba lô rồi đi xe khách ra Phủ Lý – Hà Nam, đến đường Biên Hòa thì hỏi và bán máy tính xách tay cho người không quen biết được 650.000đ (Sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Sáng ngày 30/09/2016 do nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình Nguyễn Văn K đã đến Công an xã Khoan Dụ, Lạc Thủy xin đầu thú. Đến 20 giờ cùng ngày Bùi Văn L đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy xin đầu thú. Sau đó trong quá trình Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đang tiến hành điều tra vụ án L đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 14/11/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã ra lệnh truy nã đối với Bùi Văn L và ra quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn K để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/7/2017 Bùi Văn L đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 21/KLĐG ngày 03/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạc Thủy kết luận:

- 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ACER, máy màu đen, máy cũ đã qua sử dụng. Giá trị còn lại: 4.875.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

- 01 (một) máy hàn màu vàng đen, kiểu máy công nghiệp, cân nặng 25kg, máy cũ đã qua sử dụng. Giá trị còn lại: 1.879.100 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi chín nghìn một trăm đồng).

- 01 (một) máy cắt đa năng, loại cầm tay, máy cũ đã qua sử dụng. Giá trị còn lại là: 504.350 đồng.

- 02 (hai) cuộn dây hàn, vỏ ngoài màu vàng đen, dài 20m, đã qua sử dụng. Giá trị còn lại là: 667.200 đồng.

Tổng cộng giá trị là: 7.925.650 đồng (Bảy triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm năm mươi đồng).

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-HSKT ngày 16 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy đã truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Bùi Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ: khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 20, điều 53, điều 33, điều 74 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 06 đến 09 tháng tù.

Căn cứ khoản 2 điều 228 BLTTHS bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa, để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự: đã được giải quyết tại bản án số: 04/2017/HSST ngày 02/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, nên không đề cập.

Về vật chứng vụ án: đã được xử lý trong bản án số: 04/2017/HSST ngày 02/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, nên không đề cập.

Tại phiên tòa bà Bùi Thị P là mẹ của bị cáo và cũng là người bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho bị cáo có ý kiến: về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi văn L là đã rõ ràng không oan sai. Viện kiểm sát truy tố, Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy quyết định đưa phiên tòa xét xử bị cáo Bùi văn L là đúng định pháp luật không oan sai. Việc giáo dục bị cáo và phương pháp giáo dục bị cáo Bùi văn L thì bà và gia đình không thể giáo dục được chỉ mong con chịu khó rèn luyện và chịu khó làm ăn để trở thành người tốt. Việc VKS đưa ra mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt bà Bùi Thị P hoàn toàn nhất trí, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện viện kiểm sát, của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay, lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn L và những người tham gia tố tụng khác phù hợp với bản cáo trạng số: 29/CT-HSKT ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình đã truy tố bị cáo L và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Bùi Văn L đã nhận tội, hành vi phạm tội mà bị cáo đã khai nhận đó là vào khoảng 20 giờ ngày 29/9/2016 bị cáo cùng Nguyễn Văn K đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã lén lút chiếm đoạt 01 máy tích xách tay; 01 máy hàn; 01 máy cắt đa năng; 02 cuộn dây hàn có tổng giá trị là: 7.925.650 đồng (*Bảy triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm năm mươi đồng*) của anh Nguyễn Minh C tại thôn L, xã K, huyện L, tỉnh Hoà Bình. Với hành vi trên của bị

cáo đã cấu thành đầy đủ tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ .

Xét vai trò của bị cáo thấy rằng: Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn không có sự bàn bạc hay tổ chức chặt chẽ, Bị cáo Nguyễn văn K là người khởi xướng, người đã chuẩn bị chương trình, phương tiện để thực hiện phạm tội, bị cáo Bùi Văn L là người thực hiện hành vi phạm tội như lấy tài sản và mang đi tiêu thụ. Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn văn K đã được xét xử tại bản án số: 04/2017/HSST ngày 02/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, nên không đề cập.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bản thân bị cáo được sinh ra trong gia đình lao động. Do với bản chất ham chơi, không chịu học tập rèn luyện, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã phạm tội. Bản thân bị cáo có một tiền sự: ngày 22/7/2016 bị Công an xã Yên Bồng xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại cùng Nguyễn Văn K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Song bị cáo cũng có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú tại Cơ quan Công an huyện Lạc Thủy, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 48 BLHS.

Tuy nhiên bị cáo phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, sự hiểu biết về pháp luật cũng như hiểu biết về xã hội cũng còn có những hạn chế nhất định, việc quyết định hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo chủ yếu nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình và cho xã hội . Song tại phiên tòa mẹ của bị cáo cũng là người bào chữa cho bị cáo có ý kiến, việc giám sát, giáo dục bị cáo hiện tại và sau này bà gia đình là không thể thực hiện được vì đã dạy bảo và giáo dục bị cáo nhiều song bị cáo không nghe và không chịu sửa chữa, bị cáo thường xuyên đi lang thang qua đêm, hằng ngày không về nhà, gia đình không quản lý được. Để bị cáo có điều kiện rèn luyện bản thân trở người công dân tốt cho gia đình và cho xã hội nên nghĩ cần phải có biện pháp nghiêm khắc cách ly bị cáo Bùi văn L ra khỏi xã hội một thời gian nhất định. xét thấy nếu để bị cáo tại ngoại có thể bị cáo sẽ bỏ trốn hoặc gây khó khăn cho việc thi hành án, nên bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa.

Đối với hành vi mua máy hàn, máy cắt do K và L trộm cắp mà có của anh Nguyễn Văn Đ; bà Lê Thị T là chủ nhà nơi Nguyễn Văn K và Bùi Văn L sau khi trộm cắp được tài sản đã mang về để ở sân nhà bà T, Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ các hành vi nêu trên là hoàn toàn ngay thẳng, không đề cập biện pháp xử lý và đối với người mua máy tính xách tay nhãn hiệu ACER Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh tên, tuổi, địa chỉ của người mua nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý và đã được

giải quyết trong bản án số: 04/2017/HSST ngày 02/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, nên HĐXX không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự và về vật chứng đã được giải quyết trong bản án số: 04/2017/HSST ngày 02/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy và tại phiên tòa không có ai có đề nghị gì khác, nên HĐXX không đề cập.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Tuyên phạt: Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g,p khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 20, điều 53, Điều 68, khoản 1 điều 74, điều 33 BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi 03 (ba) ngày tạm giữ, nay bị cáo còn phải thi hành tiếp là 05 (năm) tháng, 27 (hai mươi bảy) ngày. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 2 điều 228 BLTTHS bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa.

3. Về án phí: bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm trong hạn 15 (mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày người bị hại nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi người bị hại cư trú thì người bị hại có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Hòa bình xin xét xử phúc thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- VKS h. Lạc Thủy;
- Chi cục thi hành án H. Lạc Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hs vụ án.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Thị Hiền